| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ PHÚC YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 61/2023/HS-ST<br>Ngày 14 - 7 - 2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Vũ Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thúc Giang

Bà Phan Thị Nhung.

*Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thu Hương, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà***: Ông Triệu Minh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến L, sinh năm 1991 tại Phú Thọ; nơi thường trú: Khu 19, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và con bà: Ngô Thị L; có vợ là Trần Thị H (đã li hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/2/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

** Bị hại:*

- Chị Trương Thị Kiều T, sinh năm 2003; Nơi thường trú: Số 8/2/60 N, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 39 Nhà Chung, Y, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Phạm Việt C, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Trương Thị Phương D, sinh năm 2003; Nơi thường trú: Thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 01, ngõ 4, N, tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Phạm Thị Thanh C, sinh năm 2003; Nơi thường trú: Thôn 3, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện tại: Số 61 K, tổ 1, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị U, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV; Địa chỉ: số 126 H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV: Chị Vũ Hoài T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Khu G, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện tại: Chung cư C2, phường X, quận B, thành phố Hà Nội (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Đỗ Đắc T, sinh năm 1998 (vắng mặt).

- Đặng Thị T H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 12/01/2023 đến ngày 20/2/2023, Nguyễn Tiến L đã 03 lần đến địa bàn phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Cụ thể:

*Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 00 ngày 12/01/2023, L cầm theo 01 ba lô màu xanh đen, bên trong có 01 chiếc cờ lê bằng kim loại và 01 đoạn sắt tròn dài khoảng 30 cm, một mình đi bộ từ phòng trọ của L ở K, Đ, Hà Nội rồi bắt xe bus đến phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích tìm xem có nhà ai sơ hở thì L trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L xuống xe ở khu vực gần trường Đại học sư phạm Hà Nội 2 X, sau đó đi vòng quanh khu vực ở gần đó xem ai sơ hở để

trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà 01 ngõ 4 đường N thuộc tổ 2, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì L phát hiện thấy khu nhà trọ 04 tầng dành cho sinh viên ở. Quan sát xung quanh thấy vắng người không có ai để ý nên L đi theo lối cầu thang bộ ở giữa khu trọ rồi đi lên tầng 04, thấy cửa phòng 4.5 khóa ngoài bằng khoá Việt Tiệp, L liền dùng chiếc cờ lê và đoạn sắt đã chuẩn bị sẵn, tay phải cầm cờ lê đặt lên trên chốt khoá, tay trái cầm đoạn sắt kê dưới cờ lê làm điểm tựa rồi dùng lực mạnh cạy ổ khóa bung ra. Phá được khóa cửa, L vào bên trong phòng trộm cắp 02 máy tính laptop, cụ thể: 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám, loại MODERN 15 A5M R7 - 5700U/8GB/512GB PCIE/15.6 FHD WIN 11/XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 và chuột máy tính màu hồng của chị Phạm Thị Thanh C, SN 2003, trú tại thôn 3, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình và 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL, loại INSPRION 3515 G6GR71 R3-3250U/8GB/256GB PCIE/15.6 FHD/ WIN 11/ĐEN, số IMEI: DFXQZK3 cùng dây sạc của chị Trương Thị Phương D – SN 2003, trú tại thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. L cất giấu 02 chiếc máy tính trộm cắp được vào trong chiếc Ba lô của mình đem theo từ trước rồi đi ra ngoài, L khép cửa, cài then sau đó đi xuống tầng 03, tiếp tục dùng cờ lê, đoạn sắt phá khóa cửa phòng 3.6 vào bên trong phòng trộm cắp 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL Latitude 5290, màu đen, số IMEI: C42KHR2 cùng bộ dây sạc của chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 2003, trú tại thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá cất giấu vào trong ba lô rồi đi ra ngoài khép cửa, cài then.

Sau đó đi bộ ra ngoài đường ra bắt xe Bus về phòng trọ của mình tại xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Tại đây, L kiểm tra 03 chiếc máy tính laptop trộm cắp được, thấy cả 03 chiếc máy tính đều hoạt động bình thường, L đem máy tính đến khu vực quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để tìm nơi tiêu thụ. L khai nhận, khi đang đứng đợi xe Bus ở khu vực quận Cầu Giấy, tại đây L gặp và bán 02 chiếc laptop cho 02 người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ được tổng số tiền là:

2.300.000đ, (Trong đó: laptop DELL INSPRION, số IMEI: DFXQZK3 kèm dây sạc với giá 1.500.000đ; chiếc laptop DELL Latitude, số IMEI: C42KHR2 kèm dây sạc với giá 800.000đ).

Riêng chiếc laptop MSI còn lại, L đem đến cửa hàng CellPhoneS, thuộc công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV có địa chỉ số 126 H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội. Tại đây, L gặp anh Đỗ Đắc T, sinh năm 1998, trú tại phường T, quận B, thành phố Hà Nội, là nhân viên kỹ thuật cửa hàng. L nói dối anh T, laptop là của L không dùng muốn bán, Sau khi kiểm tra chiếc máy tính laptop xong, hai bên thống nhất L bán chiếc máy tính laptop MSI cho cửa hàng CellPhoneS với giá: 5.500.000đ. L gặp nhân viên thu ngân là Đặng Thị T H, sinh năm 1998, trú tại xã T, huyện Ư, thành phố Hà Nội để làm thủ tục thanh toán. Sau đó, chị H đưa cho L số tiền 5.500.000đ tiền mặt, L cầm đủ tiền rồi ra về.

Như vậy, L bán 03 chiếc laptop đã trộm cắp ngày 12/01/2023 được tổng số tiền là: 7.800.000đ, toàn bộ số tiền này L đã tiêu sài cá nhân hết.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL- HĐĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên, kết luận:

+ 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám loại MODERN 15 A5M R7 – 5700U/8GB/ 512GB PCIE/ 15.6 FHD WIN 11/ XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 đã qua sử dụng trị giá 8.000.0000đ;

+ 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL INSPRION 3515 G6GR71 R3-3250U/ 8GB/ 256GB PCIE/ 15.6 FHD/ WIN 11/ ĐEN, số IMEI: DFXQZK3 đã qua sử dụng trị giá 6.000.0000đ;

+ 01 máy tính laptop nhãn hiệu DELL Latitude 5290, màu đen, số IMEI: C42KHR2 đã qua sử dụng trị giá 2.500.000đ.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL- HĐĐGTS ngày 04/05/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên, kết luận:

+ 01 chuột máy tính màu hồng, loại có dây, mặt dưới chuột có in hàng chữ G9 Operating Voltage: Q5V=100MA (MADE IN CHINA) đã qua sử dụng trị giá 50.000đ;

+ 01 bộ dây sạc máy tính sử dụng cho máy tính Dell Insprion 3515, đã cũ, đã qua sử dụng trị giá 70.000đ;

+ 01 bộ dây sạc máy tính sử dụng cho máy tính Dell Latitude 5290, đã cũ, đã qua sử dụng, trị giá 70.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại là 16.690.000đ.

*Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 17/02/2023, L một mình đi xe Bus từ khu vực xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội đến phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì L xuống xe ở khu vực gần trường Đại học sư phạm Hà Nội 2, sau đó đi bộ vào các ngõ, ngách ở gần khu vực đó, khi đi đến số nhà 39, ngõ 3, đường N, thuộc tổ Yên Mỹ 1, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, là dãy nhà trọ dành cho sinh viên, thấy cổng mở, xung quanh không có ai để ý, L đi vào bên trong đến lán để xe của dãy trọ trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu EXPERO GTS, màu đen, BKS: 18MĐ1 – 129.13 là tài sản của chị Trương Thị Kiều T, sinh năm 2003, trú tại số 8/2/60 N, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định (xe vẫn cắm chìa khoá tại ổ khoá điện). L liền dắt chiếc xe máy điện ra cổng rồi ngồi lên xe, mở khóa điện phóng xe về xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội cất giấu tại phòng trọ của mình.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/02/2023, L điều khiển chiếc xe máy điện trộm cắp được của chị T đến cửa hàng mua bán xe máy điện L ở thôn B, xã K,

huyện Đ, thành phố Hà Nội, gặp và bán cho chị Lê Thị U, sinh năm 1987, là chủ cửa hàng được số tiền 3.300.000đ. Số tiền trên L đã tiêu sài cá nhân hết.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL- HĐĐGTS ngày 22/02/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên, kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO GTS, màu sơn: đen, biển kiểm soát: 18MĐ1 - 129.13, số khung: EMPEJA100751, số máy: V1350W100751**,** xe đã qua sử dụng trị giá 4.170.000đ.

*Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, L đem theo 01 chiếc cờ lê bằng kim loại đúc trong túi quần, rồi một mình đi xe Bus từ khu vực xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội đến phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L xuống xe ở khu vực gần trường Đại học sư phạm Hà Nội 2, sau đó đi bộ đến khu tập thể nhà 8T thuộc tổ 2, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến nơi L nhìn thấy 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu DK, màu đen, BKS: 88MĐ2 – 054.38 của ông Phạm Việt C, sinh năm: 1962, trú tại tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc dựng ở dưới sân của khu tập thể. Quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, L liền đi đến để trộm cắp chiếc xe trên. Khi L vừa đi đến chiếc xe đang chuẩn bị trộm cắp, đúng lúc này anh Phạm Việt L, sinh năm 1986, trú tại tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc là con đẻ của ông C, đứng trên tầng 3 khu tập thể nhìn thấy L đang nhòm ngó trộm cắp chiếc xe của ông C nên đã hô *"Trộm, trộm".* Thấy bị phát hiện, L liền bỏ chạy ra ngoài đường, anh L hô hoán cùng mọi người đuổi theo bắt giữ được L, sau đó đưa đến công an phường Xuân Hòa làm việc theo quy định. Tại đây L đã khai nhận, nếu không bị phát hiện sẽ trộm cắp được chiếc xe trên đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL- HĐĐGTS ngày 20/03/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên, kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu DK, màu sơn: đen, biển kiểm soát: 88MĐ2 – 054.38, số khung: RRWY3EKHVNSL02874, số máy: DX60V800W220702335, xe đã qua sử dụng trị giá 10.000.000đ.

* Về thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

- 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO GTS, màu sơn: đen, BKS: 18MĐ1 - 129.13, số khung: EMPEJA100751, số máy: V1350W100751, xe đã qua sử dụng. Ngày 11/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại chiếc xe trên cho chị Trương Thị Kiều T là chủ sở hữu hợp pháp nhận lại, và không yêu cầu đề nghị gì khác.

- 01 xe máy điện nhãn hiệu DK, màu sơn: đen, BKS: 88MĐ2 – 054.38, số khung: RRWY3EKHVNSL02874, số máy: DX60V800W220702335, xe đã qua sử dụng. Ngày 11/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại chiếc xe trên cho ông Phạm Việt C nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì khác.

- 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám loại MODERN 15 A5M R7 – 5700U/8GB/512GB PCIE/15.6 FHD WIN 11/ XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 đã qua sử dụng và 01 chuột máy tính màu hồng, loại có dây, mặt dưới chuột có in hàng chữ G9 Operating Voltage: Q5V=100MA (MADE IN CHINA) đã qua sử dụng. Ngày 04/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại tài sản trên cho chị Phạm Thị Thanh C nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì khác.

- 01 chiếc balo màu xanh đen + 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, dài 21 cm đã thu giữ của L, là công cụ phương tiện dùng để trộm cắp tài sản, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo khoác màu xanh, 01 đôi giày lười màu đen. Là tài sản của Nguyễn Tiến L đã mặc khi đi trộm cắp tài sản, bị cáo L không nhận lại, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Riêng 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL, loại INSPRION 3515 kèm bộ dây sạc máy tính, L trộm cắp của chị Trương Thị Phương D và 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude kèm theo 01 bộ dây sạc máy tính L trộm cắp của chị Nguyễn Thị Y. L đã bán cho 02 người đi đường, không quen biết nên CQĐT không thu hồi được.

01 đoạn sắt tròn bằng kim loại dài khoảng 30 cm, Nguyễn Tiến L sử dụng để cạy phá khoá cửa trộm cắp tài sản. L khai nhận đã làm rơi mất trên đường đi bán laptop, đến nay CQĐT không thu hồi được.

Đối với anh Đỗ Đắc T, là nhân viên kỹ thuật và chị Đặng Thị T H là nhân viên thu ngân của cửa hàng CellPhoneS có địa chỉ số 126 H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội, là người đã mua 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám, loại MODERN 15 A5M R7 - 5700U/8GB/512GB PCIE/15.6 FHD WIN 11/XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 của L. Quá trình điều tra xác định khi giao dịch mua bán anh T và chị H đều không biết nguồn gốc chiếc máy tính trên do L trộm cắp được mà có nên không xử lý.

Đối với chị Lê Thị U, là người đã mua chiếc xe máy điện BKS: 18MĐ1 – 129.13 của L. Quá trình điều tra xác định khi giao dịch mua bán chị U không biết nguồn gốc chiếc xe máy điện trên do L trộm cắp mà có nên không xử lý.

Đối với 02 thanh niên, là người đã mua 02 chiếc máy tính laptop của L tại khu vực bến xe bus ở quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nôi. Đến nay CQĐT không xác định được danh tính, địa chỉ.

*Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trương Thị Phương D yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 6.070.000đ; chị Nguyễn Thị Y yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 2.570.000đ là trị giá tài sản bị mất trộm; chị Nguyễn Thị T- là đại diện theo ủy quyền của công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV, yêu cầu L bồi thường số tiền 5.500.000đ; chị Lê Thị U yêu cầu L phải bồi thường số tiền 3.300.000đ. Bị cáo L đồng ý mức yêu cầu bồi thường trên nhưng chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 65/CT - VKSPY ngày 17 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại là chị Trương Thị Kiều T; anh Phan Việt C, chị Phạm Thị Thanh C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra xác định tài sản đã được nhận lại nay không có đề nghị gì.

Bị hại chị Trương Thị Phương D có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra trình bày: yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 6.070.000đ là trị giá tài sản bị mất trộm; chị Nguyễn Thị Y có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra trình bày: yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 2.570.000đ là trị giá tài sản bị mất trộm.

Chị Nguyễn Thị T là đại diện theo ủy quyền của công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV, có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra trình bày: yêu cầu L bồi thường số tiền 5.500.000đ; chị Lê Thị U có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra trình bày: yêu cầu L phải bồi thường số tiền 3.300.000đồng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa xong tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bốbị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/2/2023, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trương Thị Phương D số tiền 6.070.000đ; chị Nguyễn Thị Y số tiền 2.570.000đ; Buộc bị cáo trả cho công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV số tiền 5.500.000đ; chị Lê Thị U số tiền 3.300.000đồng.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận và không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Trong các ngày 12/01/2023, 17/2/2023 và 20/2/2023, Nguyễn Tiến L, sinh năm 1991; nơi thường trú: Khu 9, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, đã 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phúc Yên tỉnh Vĩnh Phúc gây thiệt hại tổng số tiền 30.860.000đ. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 00 ngày 12/01/2023, L có hành vi phá khóa cửa phòng 4.5 (tầng 4) số nhà 01, ngõ 4, đường N thuộc tổ 2, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI ... cùng 01 chuột máy tính của chị Phạm Thị Thanh C, sinh năm: 2003, trú tại thôn 3, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình và 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL... cùng bộ dây sạc máy tính của chị Trương Thị Phương D, sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Ngay sau đó, L xuống tầng 3 phá khóa cửa phòng 3.6 trộm cắp 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude ... cùng bộ dây sạc của chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 2003, trú tại thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 16.690.000đ.

Lần thứ 2: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/02/2023, tại nhà trọ số 39 ngõ 3, đường N thuộc tổ Yên Mỹ 1, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, L có hành vi trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO GTS, màu sơn: đen, BKS: 18MĐ1 - 129.13 của chị Trương Thị Kiều T, sinh năm 2003, trú tại số 8/2/60 N, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Trị giá tài sản trộm cắp là 4.170.000đ.

Lần thứ 3: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/02/2023, tại khu tập thể nhà ở 8T thuộc tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. L có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu DK, màu đen, BKS: 88MĐ2 – 054.38 của ông Phạm Việt C, sinh năm 1962, trú tại tổ 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi L đang trộm cắp chiếc xe trên của ông C thì bị phát hiện nên L chưa trộm cắp được chiếc xe trên. Trị giá tài sản là 10.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến L đã phạm vào tội: *" Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: " *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số: 65/CT - VKSPY ngày 17 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành, đủ tuổi chịu trách

nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an địa phương. Hội đồng xét xử cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo không có tiền án. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý thức khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO GTS, màu sơn: đen, BKS: 18MĐ1 - 129.13, số khung: EMPEJA100751, số máy: V1350W100751, xe đã qua sử dụng. Ngày 11/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại chiếc xe trên cho chị Trương Thị Kiều T là chủ sở hữu hợp pháp nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu DK, màu sơn: đen, BKS: 88MĐ2 – 054.38, số khung: RRWY3EKHVNSL02874, số máy: DX60V800W220702335, xe đã qua sử dụng. Ngày 11/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại chiếc xe trên cho ông Phạm Việt C nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Đối với 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám loại MODERN 15 A5M R7 – 5700U/8GB/512GB PCIE/15.6 FHD WIN 11/ XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 đã qua sử dụng và 01 chuột máy tính màu hồng, loại có dây, mặt dưới chuột có in hàng chữ G9 Operating Voltage: Q5V=100MA (MADE IN CHINA) đã qua sử dụng. Ngày 04/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại tài sản trên cho chị Phạm Thị Thanh C nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc balo màu xanh đen + 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, dài 21 cm đã thu giữ của L, là công cụ phương tiện dùng để trộm cắp tài sản, cần tịch thu tiêu hủy.

Đôi với: 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo khoác màu xanh, 01 đôi giày lười màu đen. Là tài sản của Nguyễn Tiến L đã mặc khi đi trộm cắp tài sản, bị cáo L không yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL, loại INSPRION 3515 kèm bộ dây sạc máy tính, L trộm cắp của chị Trương Thị Phương D và 01 chiếc máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude kèm theo 01 bộ dây sạc máy tính L trộm cắp của chị Nguyễn Thị Y. L đã bán cho 02 người đi đường, không quen biết nên CQĐT không thu hồi được; 01 đoạn sắt tròn bằng kim loại dài khoảng 30 cm, Nguyễn Tiến L sử dụng để cạy phá khoá cửa trộm cắp tài sản. L khai nhận đã làm rơi mất trên đường đi bán laptop, đến nay CQĐT không thu hồi được nên không xem xét giải quyết.

- Đối với anh Đỗ Đắc T, là nhân viên kỹ thuật và chị Đặng Thị T H là nhân viên thu ngân của cửa hàng CellPhoneS có địa chỉ số 126 H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội, là người đã mua 01 chiếc laptop nhãn hiệu MSI màu xám, loại MODERN 15 A5M R7 - 5700U/8GB/512GB PCIE/15.6 FHD WIN 11/XÁM 239VN, số IMEI: K2202N0137332 của L. Quá trình điều tra xác định khi giao dịch mua bán anh T và chị H đều không biết nguồn gốc chiếc máy tính trên do L trộm cắp được mà có nên không xử lý.

- Đối với chị Lê Thị U, là người đã mua chiếc xe máy điện BKS: 18MĐ1 – 129.13 của L. Quá trình điều tra xác định khi giao dịch mua bán chị U không biết nguồn gốc chiếc xe máy điện trên do L trộm cắp mà có nên không xử lý.

Đối với 02 thanh niên, là người đã mua 02 chiếc máy tính laptop của L tại khu vực bến xe bus ở quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nôi. Đến nay CQĐT không xác định được danh tính, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho trả cho chị Trương Thị Phương D số tiền 6.070.000đ; chị Nguyễn Thị Y số tiền 2.570.000đ; Buộc bị cáo trả cho công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV số tiền 5.500.000đ; chị Lê Thị U số tiền 3.300.000đ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự là 872.000đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tiến L 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc balo màu xanh đen; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, dài 21 cm; 01 chiếc quần bò dài màu xanh; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 đôi giày lười màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27 tháng 06 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trương Thị Phương D số tiền 6.070.000đồng; chị Nguyễn Thị Y số tiền 2.570.000đồng; Buộc bị cáo phải trả cho Công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV số tiền 5.500.000đồng; chị Lê Thị U số tiền 3.300.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Trương Thị Phương D, chị Nguyễn Thị Y, Công ty TNHH Thương mại tổng hợp HTV, chị Lê Thị U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Tiến L không tự nguyện thi hành các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp 200.000 đồng (Hai

trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 872.000đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sơ Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Vũ Thị Hiền**